
Tuy Phước, ngày 21 tháng 02 năm 2025

Số: 59-KH/HĐTN

KẾ HOẠCH

Sơ kết giữa nhiệm kỳ triển khai thực hiện
Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước
lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp nhiệm kỳ 2022 - 2027

Thực hiện Chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi giai đoạn 2022 - 2027; Ban Thường vụ Huyện đoàn xây dựng kế hoạch sơ kết giữa nhiệm kỳ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp nhiệm kỳ 2022 - 2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong từng mặt công tác của Đoàn nửa đầu nhiệm kỳ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp trong đó chú trọng đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ đột phá của Đoàn, các mô hình mới, cách làm hiệu quả, sáng tạo. Trên cơ sở đó, đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp trong nửa cuối nhiệm kỳ.

- Việc sơ kết phải được đánh giá đúng thực chất những kết quả đạt được của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; phải có số liệu minh chứng cụ thể về những kết quả đã đạt được, đảm bảo tính hệ thống, thống nhất về số liệu, so sánh kết quả đạt được với các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp đã đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Đánh giá quá trình triển khai, kết quả đạt được trong thực hiện các mặt công tác của Đoàn, kết quả thực hiện các chỉ tiêu

- Công tác tuyên truyền, giáo dục;
- Tổ chức các phong trào hành động cách mạng, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên;
- Công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng;

- Công tác quốc tế thanh niên;
- Công tác xây dựng Đoàn; mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên;
- Công tác tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị;
- Tiếp tục đổi mới công tác tham mưu, phối hợp, chỉ đạo của Đoàn;

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm kỳ: Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV gồm 12 chỉ tiêu; Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp chỉ tiêu theo địa phương, đơn vị.

*** Lưu ý:** Các nội dung báo cáo xúc tích, rõ ràng, có số liệu phân tích cụ thể.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm: Đánh giá những nội dung đề ra trong Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp chưa thực hiện được; những nội dung triển khai chưa hiệu quả; các khó khăn, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân (*khách quan, chủ quan*) trên từng mảng công tác và bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp.

3. Giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV và Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp: Dự báo tình hình đặt ra trong thời gian tới; các giải pháp khắc phục hạn chế, đẩy mạnh công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong nửa cuối nhiệm kỳ nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp.

4. Đề xuất, kiến nghị: Trong quá trình triển khai công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, các cơ sở Đoàn đề xuất, kiến nghị những vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ với Ban Thường vụ Huyện đoàn; đề xuất, kiến nghị cơ chế, chính sách dành cho công tác Đoàn, cán bộ Đoàn..., các nội dung liên quan khác với cấp ủy cùng cấp.

III. HÌNH THỨC, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Hình thức: Xây dựng báo cáo sơ kết; tổ chức Hội nghị Sơ kết giữa nhiệm kỳ (*có thể lồng ghép trong Hội nghị Ban Chấp hành*).

2. Tiến độ thực hiện

- Đoàn cấp cơ sở: Hoàn thành việc sơ kết trước ngày **01/6/2025**.

*** Lưu ý:** Số liệu tính đến ngày **31/5/2025**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp huyện

- Tổ chức Hội nghị Sơ kết giữa nhiệm kỳ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, dự kiến tháng 6/2025.

- Giao Bộ phận xây dựng Đoàn thực hiện các nội dung cụ thể sau:

+ Chủ trì tham mưu xây dựng báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ; tham mưu các nội dung tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV; tham mưu công tác khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV nửa đầu nhiệm kỳ 2022 - 2027.

+ Phối hợp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở Đoàn về tình hình triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch; tham mưu đánh giá kết quả thực hiện giữa nhiệm kỳ theo lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách.

2. Các cơ Sở Đoàn

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức sơ kết đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương, đơn vị.

- Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV kèm theo phụ lục số liệu giữa nhiệm kỳ và báo cáo các mô hình hoạt động có hiệu quả nửa đầu nhiệm kỳ gửi về Huyện đoàn qua mail: huyendoantuyphuocbd@gmail.com trước ngày 01/6/2025 (có Đề cương báo cáo kèm theo).

- Báo cáo cần bám sát đề cương, các nội dung báo cáo xúc tích, rõ ràng, có số liệu phân tích cụ thể; số liệu giữa nhiệm kỳ đề nghị các đơn vị nhập trực tiếp theo link: https://docs.google.com/spreadsheets/d/1DRaZcf_ee57eHSuYl5f5m-pez9UvHd58kEGdiiNERk0/edit?usp=sharing (Số liệu tính đến ngày 31/5/2025)

Trên đây là Kế hoạch sơ kết giữa nhiệm kỳ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp, nhiệm kỳ 2022 - 2027, Ban Thường vụ Huyện đoàn đề nghị các cơ sở Đoàn nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo theo tiến độ, thời gian, nội dung yêu cầu./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh đoàn;
- TT Huyện ủy;
- Các cơ sở Đoàn;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ĐOÀN
BÍ THƯ



Nguyễn Công Ý



Tuy Phước, ngày 21 tháng 02 năm 2025

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết giữa nhiệm kỳ triển khai thực hiện

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước
lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp, nhiệm kỳ 2022 - 2027
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 59 -KH/HĐTN ngày 21/02/2025
của Ban Thường vụ Huyện đoàn)

**Phần thứ nhất: KẾT QUẢ NỬA ĐẦU NHIỆM KỲ THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH HUYỆN
TUY PHƯỚC LẦN THỨ XV, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP**

I. KHÁI QUÁT BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

1. Khái quát bối cảnh kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội tác động tới
việc triển khai Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện
Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp

2. Khái quát tình hình thanh niên

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục: Đánh giá khái quát việc thực hiện
trách nhiệm nêu gương của cán bộ Đoàn, Hội, cán bộ phụ trách thiếu nhi, tinh
thần "tự giáo dục" của đoàn viên, thanh niên; tiếp tục đổi mới phương thức giáo
dục phù hợp với từng đối tượng thanh niên và đòi hỏi của tình hình thực tiễn.

1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

- Kết quả tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai
Nghị quyết của Đảng, của Đoàn, đặc biệt là Nghị quyết và Chương trình hành
động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại
hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bình Định lần thứ XIV, Nghị quyết
Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị
quyết Đại hội Đoàn các cấp (Đánh giá việc học tập và kiểm tra, đánh giá nhận
thức sau khi học tập Nghị quyết).

- Kết quả việc đổi mới cách thức học tập, quán triệt, tuyên truyền các
nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, của Đoàn trong đoàn viên, thanh niên.

- Công tác nghiên cứu, học tập và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng
Hồ Chí Minh vào thực tiễn công tác và đời sống thanh niên; xây dựng kho dữ liệu
số tuyên truyền, giáo dục chính trị cho đoàn viên, thanh niên.

- Kết quả tổ chức việc học tập chính trị cho cán bộ Đoàn, học tập các bài lý luận chính trị cho đoàn viên mới kết nạp, đặc biệt đánh giá kết quả tổ chức đề đoàn viên mới kết nạp kiểm tra và cấp chứng chỉ trực tuyến trên ứng dụng Thanh niên Việt Nam.

- Kết quả triển khai đợt sinh hoạt chính trị "*Khát vọng cống hiến - Lễ sống thanh niên*".

- Công tác nắm bắt, báo cáo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và định hướng thông tin, dư luận trong thanh niên; trang bị kỹ năng, kiến thức cho đoàn viên, thanh niên trước những thông tin xấu độc, nhất là trên không gian mạng.

- Kết quả tổ chức các hoạt động đối thoại với thanh niên.

1.2. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Kết quả xây dựng và triển khai các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho từng đối tượng cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi.

- Đánh giá sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của thanh thiếu nhi đối với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Kết quả xây dựng và triển khai các giá trị tiêu chí, chuẩn mực trong hành vi, lối sống, ứng xử của thanh thiếu nhi trên nền các giá trị cốt lõi của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Đánh giá tính nêu gương, tự giác học trước, làm theo trước của cán bộ Đoàn chủ chốt các cấp.

- Đánh giá các mô hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của các cấp bộ Đoàn.

- Tỷ lệ đoàn viên, thanh niên học tập chuyên đề; tỷ lệ đoàn viên, thanh niên đăng ký và hoàn thành các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Các hoạt động tuyên dương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác các cấp.

1.3. Công tác giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc cho thanh thiếu nhi

- Kết quả tổ chức cho đoàn viên, thanh niên tham gia các chương trình, hoạt động có tính giáo dục đồng loạt, rộng khắp nhân dịp các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của Đảng, của dân tộc, của Đoàn, Hội, Đội.

- Việc tổ chức các chương trình về nguồn, đến với địa danh lịch sử, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc, tôn tạo và phát huy giá trị các khu di tích lịch

sử, di tích văn hóa; duy trì tổ chức thấp nền tri ân các anh hùng liệt sỹ vào dịp 27/7 hằng năm.

- Việc thành lập và hoạt động của các đội tuyên truyền viên trẻ tại các di tích, công trình văn hóa trọng điểm của quốc gia, địa phương.

- Đánh giá hiệu quả việc xây dựng bản đồ số các địa chỉ đỏ. Việc xây dựng và duy trì các bản đồ số, số hóa các tài liệu, hiện vật, thông tin về các địa danh lịch sử, địa chỉ đỏ; xây dựng bảo tàng số tuổi trẻ địa phương, đơn vị.

- Kết quả triển khai thực hiện Cuộc vận động “*Tự hào một dải non sông*”. Kết quả tổ chức các hội thi, liên hoan, tuyên truyền ca khúc cách mạng, tìm hiểu lịch sử Việt Nam, truyền thống địa phương, đơn vị trong các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội.

1.4. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi

- Việc triển khai Chương trình “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030*”. Việc triển khai bổ sung, hoàn thiện hệ giá trị và xác lập các tiêu chí cụ thể của hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới.

- Kết quả triển khai cuộc vận động “*Thanh niên ứng xử văn minh*” trên mạng xã hội; cuộc vận động “*Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*” trong thanh niên; cuộc vận động “*Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng*” trong thiếu nhi; Mô hình “*Mỗi tuần một gương đất Võ tiêu biểu*”.

- Kết quả tổ chức các trào lưu, xu hướng tích cực trên không gian mạng.

- Kết quả các hoạt động giáo dục thanh thiếu nhi về các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc; giữ gìn, phát huy giá trị của gia đình, hệ giá trị quốc gia, dân tộc; đấu tranh chống các quan điểm, hành vi phản đạo đức, phi đạo đức, phản văn hóa.

- Việc phát triển văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi.

- Đánh giá công tác phát hiện, tôn vinh, nhân rộng và phát huy các điển hình thanh thiếu nhi tiêu biểu ở các lĩnh vực, đối tượng, khu vực.

1.5. Triển khai các giải pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành thói quen “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”

- Kết quả tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh niên, Chiến lược Phát triển Thanh niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2027.

- Kết quả lựa chọn nội dung, đổi mới các hình thức tuyên truyền về pháp luật, chính sách liên quan đến thanh niên và công tác thanh niên.

- Đánh giá chuyển biến, hình thành thói quen “*Sống và làm theo Hiến pháp và Pháp luật*” trong đoàn viên, thanh niên; giải pháp định hướng, tuyên truyền cho thanh niên chấp hành nghiêm pháp luật.

- Công tác phối hợp với các ngành trong giáo dục, giúp đỡ, cảm hóa thanh thiếu niên chậm tiến, tham gia phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội; các mô hình tư vấn pháp lý trẻ trong hệ thống Đoàn.

1.6. Về đổi mới phương thức tuyên truyền, giáo dục

- Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, tận dụng tối đa ưu thế của các công cụ, phương tiện truyền thông hiện đại, mạng xã hội trong giáo dục thanh thiếu nhi.

- Kết quả tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên sử dụng và tương tác thường xuyên với ứng dụng di động “*Thanh niên Việt Nam*”

- Kết quả xây dựng các bộ công cụ, sản phẩm, nội dung tuyên truyền phù hợp với nhu cầu của giới trẻ, nội dung trẻ trung, sinh động, phù hợp với thị hiếu của thanh thiếu nhi trên internet.

- Công tác phát huy vai trò của các tổ chức, cá nhân có uy tín, có ảnh hưởng xã hội trong định hướng, giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị thẩm mỹ cho đoàn viên, thanh niên.

- Kết quả củng cố, kiện toàn và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội, câu lạc bộ lý luận trẻ các cấp.

- Việc sử dụng các ấn phẩm, sản phẩm của các cơ quan báo chí, xuất bản, trang cộng đồng của Đoàn trên mạng xã hội phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục.

- Hoạt động của các thiết chế văn hóa dành cho thanh thiếu nhi do Đoàn quản lý.

1.7. Hạn chế: Những nội dung chưa thực hiện được; nội dung chưa thực hiện hiệu quả; nội dung còn vướng mắc trong quá trình triển khai.

2. Tổ chức các phong trào hành động cách mạng, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (Đánh giá tổng quát 03 phong trào “*Thanh niên tình nguyện*”, “*Tuổi trẻ sáng tạo*” và “*Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc*”)

2.1. Đánh giá tổng quan các phong trào trên các khía cạnh

- Tính rộng khắp, tính định hướng, tính dẫn dắt, tính thiết thực hiệu quả, tính bền vững và hướng phát triển của phong trào.

- Kết quả thực hiện những chủ trương mới.
- Chỉ ra nội hàm, mô hình, cách làm mới, nổi bật, hiệu quả trong triển khai phong trào.

2.2. Đánh giá cụ thể đối với từng phong trào

- Phong trào Thanh niên tình nguyện: Đánh giá việc triển khai các chủ trương mới (*3 liên kết, tình nguyện trực tuyến, tình nguyện theo dự án, nâng cao năng lực quản lý dự án hoạt động tình nguyện...*); việc triển khai Chương trình “*Tăng cường năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện cho đội ngũ cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam*”; các hoạt động tình nguyện chung tay xây dựng nông thôn mới, tham gia xây dựng đô thị văn minh, các hoạt động tình nguyện bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống dịch bệnh; tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông; đảm bảo an sinh xã hội, vì cuộc sống cộng đồng; kết quả các hoạt động tình nguyện thường xuyên, tình nguyện tại chỗ và các đợt tình nguyện cao điểm.

- Phong trào Tuổi trẻ sáng tạo

+ Tập trung đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ đột phá của Đoàn: Kết quả nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên; trang bị kiến thức, kỹ năng phục vụ giao tiếp xã hội, học tập, nghiên cứu, giải trí, làm việc, khởi nghiệp sáng tạo...; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ trong tương lai, tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia; việc triển khai Kế hoạch “*Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên Bình Định giai đoạn 2022 - 2027*”; việc triển khai “*Công trình Tuổi trẻ Bình Định tiên phong chuyển đổi số*” các năm 2023, 2024.

- Đánh giá các hoạt động thúc đẩy, hỗ trợ thanh thiếu nhi sáng tạo trong học tập, nghiên cứu khoa học; trong lao động, sản xuất, kinh doanh; trong công tác phục vụ Nhân dân và đời sống sinh hoạt.

- Phong trào Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc: Đánh giá kết quả các hoạt động thúc đẩy tinh thần xung kích thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; hoạt động tham gia xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; hoạt động tham gia thực hiện các chương trình, dự án, cuộc vận động hướng về biên giới, biển đảo, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; hoạt động đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn dân cư; các hoạt động tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội, đặc biệt là ma túy và cụ thể hóa, triển khai Chương trình “*Phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên*” giai đoạn 2023 - 2030 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Hạn chế: Những nội dung chưa thực hiện được; nội dung chưa thực hiện hiệu quả; nội dung còn vướng mắc trong quá trình triển khai.

3. Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên (*Đánh giá tổng quát 03 chương trình “Đồng hành với thanh niên trong học tập”, “Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp” và “Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần”*)

3.1. Đánh giá tổng quan các chương trình trên các khía cạnh

- Việc xây dựng môi trường, tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên.
- Các hoạt động chăm lo, đồng hành, hỗ trợ thanh niên.
- Các hoạt động tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ thanh niên.

3.2. Đánh giá cụ thể đối với từng chương trình

- Đồng hành với thanh niên trong học tập: Đánh giá “*Phát hiện, bồi dưỡng và phát huy tài năng trẻ giai đoạn 2022 - 2027*”; tham gia xây dựng xã hội học tập thông qua việc thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030; việc thực hiện các chương trình “*Tiếp sức đến trường*”, “*Tiếp sức mùa thi*”, phong trào, giải thưởng trong khối trường học (“*Học sinh 3 tốt*”, “*Giáo viên trẻ tiêu biểu*”). Kết quả triển khai các mô hình, hoạt động hỗ trợ học sinh, giáo viên trẻ học tập, nghiên cứu khoa học; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong giáo dục, học tập. Việc thông tin cơ chế, chính sách, pháp luật về giáo dục đào tạo cho thanh niên; việc phát huy vai trò của thanh niên tham gia xây dựng, giám sát chính sách, pháp luật về giáo dục, đào tạo.

- Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp: Tập trung đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đột phá của Đoàn. Đánh giá việc triển khai các hoạt động hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Trọng tâm là các hoạt động phát triển năng lực khởi nghiệp của thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước, tham gia kiến tạo môi trường hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp phát triển đất nước trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Chương trình đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp, đặc biệt là các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo. Việc xây dựng cộng đồng thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp; nâng cao hiểu biết, nhận thức trách nhiệm của cán bộ Đoàn, Hội các cấp. Đánh giá việc triển khai tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh bậc THCS đến THPT; việc tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, đào tạo nghề cho các đối tượng thanh niên; tạo việc làm cho thanh niên. Đánh giá việc tham mưu, chính sách pháp luật hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

- Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần: Đánh giá việc tổ chức, giới thiệu,

kết nối, vận động thanh niên tham gia các hoạt động nghệ thuật, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh, việc triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động thanh niên tham gia xây dựng nếp sống văn hoá, tiến bộ; các hoạt động bảo vệ, giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc; hỗ trợ, phát huy có hiệu quả lực lượng văn nghệ sĩ trẻ. Kết quả tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, định hướng, đào tạo kỹ năng cho thanh niên; việc tham gia, chăm lo đối với các đối tượng thanh niên đặc thù; các hoạt động truyền thông phòng, chống sử dụng ma túy, rượu bia, thuốc lá và các chất có hại; bài trừ tệ nạn xã hội. Kết quả tham gia giám sát và phát huy thanh niên tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho thanh niên, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên.

3.3. Hạn chế: Những nội dung chưa thực hiện được; nội dung chưa thực hiện hiệu quả; nội dung còn vướng mắc trong quá trình triển khai.

4. Công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng

- Đánh giá kết quả công tác phụ trách Đội.
- Kết quả triển khai phong trào của Đội, nhấn mạnh tác động của phong trào Đội đối với thiếu nhi (*yếu tố giáo dục thiếu nhi*).
- Kết quả triển khai chương trình rèn luyện đội viên trong thời kỳ mới: tính nền nếp, chuẩn mực; mô hình, cách làm hay...
- Hiệu quả, tính bền vững trong tổ chức các mô hình, hoạt động chăm sóc, hỗ trợ, nâng cao thể chất và tinh thần cho trẻ em.
- Kết quả triển khai Luật Trẻ em; các giải pháp tốt, mô hình hay trong thực hiện nhiệm vụ đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em, phát huy quyền tham gia của trẻ em; kết quả triển khai các giải pháp bảo vệ trẻ em.
- Kết quả triển khai Kế hoạch thực Đề án “*Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em giai đoạn 2023 – 2027*”.

*** Hạn chế:** Những nội dung chưa thực hiện được; nội dung chưa thực hiện hiệu quả; nội dung còn vướng mắc trong quá trình triển khai.

5. Công tác quốc tế thanh niên

- Đánh giá việc đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quốc tế thanh niên. Kết quả triển khai Chương trình “*Hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi Bình Định giai đoạn 2022 – 2027*”.
- Kết quả công tác đối ngoại thanh niên.

- Hiệu quả của việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại.

- Kết quả các hoạt động mở rộng và nâng cao chất lượng công tác thanh niên ở ngoài nước.

* **Hạn chế:** Những nội dung chưa thực hiện được; nội dung chưa thực hiện hiệu quả; nội dung còn vướng mắc trong quá trình triển khai.

6. Công tác xây dựng Đoàn; mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên

6.1. Công tác cán bộ Đoàn

- Tập trung đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đột phá của Đoàn: xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn có bản lĩnh chính trị, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực, uy tín, tiên phong, gương mẫu; chú trọng rèn luyện, tu dưỡng, thực hành đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ Đoàn; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ. Việc triển khai thực hiện “*Bồi dưỡng cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh năm 2027*”.

- Đánh giá việc tham mưu cho cấp ủy về cơ chế, chính sách cho cán bộ Đoàn.

- Kết quả một số mô hình, cách làm hay trong công tác cán bộ Đoàn.

6.2. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đoàn

- Kết quả triển khai các giải pháp mang tính đột phá trong nâng cao chất lượng đoàn cơ sở và chi đoàn cơ sở, trọng tâm là xây dựng “*Chi đoàn mạnh*” và Đoàn cơ sở “*3 chủ động*”.

- Làm rõ nội dung, hình thức triển khai, giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn, đặc biệt ở khu vực địa bàn dân cư; các mô hình, cách làm mới (*tính hiệu quả, chỉ ra được mô hình tốt*).

- Đánh giá việc tiếp tục thực hiện sắp xếp bộ máy tổ chức Đoàn tại cơ sở.

- Đánh giá việc đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt, hoạt động chi đoàn, đoàn cơ sở theo hướng tăng cường chuyển đổi số; việc thành lập tổ chức Đoàn ở những khu vực đặc thù.

6.3. Công tác đoàn viên

- Đánh giá các giải pháp mới, hiệu quả trong thực hiện công tác đoàn viên, đặc biệt là việc nâng cao tính chính trị của đoàn viên.

- Đánh giá công tác phát triển đoàn viên mới, việc triển khai thực hiện Chương trình Rèn luyện đoàn viên, việc đoàn viên tham gia sinh hoạt đoàn tại nơi cư trú.

- Đánh giá việc triển khai phần mềm Quản lý đoàn viên, các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đoàn viên.

6.4. Công tác kiểm tra, giám sát: Đánh giá nội dung, phương pháp, tính hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát; việc triển khai tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ đoàn về công tác kiểm tra, giám sát; việc phát hiện, đề xuất nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo thông qua kiểm tra, giám sát.

6.5. Công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên

- Các phương thức đoàn kết tập hợp, thanh niên đang được triển khai, trong đó làm rõ các phương thức mới để tiếp cận thanh niên; đánh giá phương thức hiệu quả, chưa hiệu quả, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, giải pháp trong thời gian tới.

- Tỷ lệ đoàn kết tập hợp thanh niên hiện nay; tỷ lệ thanh niên chưa được tập hợp (*khu vực, đối tượng, địa bàn chưa được tập hợp, giải pháp khắc phục trong thời gian tới...*).

- Hiệu quả hoạt động của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và các tổ chức thanh niên.

- Đánh giá sâu công tác tập hợp thanh niên trong một số khu vực đặc thù: thanh niên tín đồ tôn giáo, thanh niên dân tộc, thanh niên ngoài nước, thanh niên trong cụm công nghiệp,...

- Kết quả tham mưu cơ chế, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên.

6.6. Hạn chế: Những nội dung chưa thực hiện được; nội dung chưa thực hiện hiệu quả; nội dung còn vướng mắc trong quá trình triển khai.

7. Đoàn tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị

7.1. Đánh giá kết quả đạt được

- Kết quả quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Các giải pháp của Đoàn trong nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng của đoàn viên, thanh niên.

- Công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Đánh giá công tác phát triển đảng viên trẻ; khu vực, đối tượng đang làm tốt; kết quả việc thực hiện Chỉ thị 03-CT/TWĐTN-BTC của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về tăng cường công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp.

- Kết quả công tác giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của tổ chức Đoàn các cấp, tập trung vào chính sách, pháp luật liên quan đến thanh niên.

- Việc tham mưu xây dựng và triển khai các chủ trương, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên.

7.2. Hạn chế: Những nội dung chưa thực hiện được; nội dung chưa thực hiện hiệu quả; nội dung còn vướng mắc trong quá trình triển khai.

8. Tiếp tục đổi mới công tác tham mưu, phối hợp, chỉ đạo của Đoàn

8.1. Đánh giá kết quả đạt được

- Đánh giá việc đổi mới công tác tham mưu, chỉ đạo, chế độ thông tin báo cáo, công tác thông tin của các cấp bộ Đoàn.

- Kết quả triển khai nhiệm vụ chuyên đổi số các hoạt động, của Đoàn.

- Kết quả công tác phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân.

8.2. Hạn chế: Những nội dung chưa thực hiện được; nội dung chưa thực hiện hiệu quả; nội dung còn vướng mắc trong quá trình triển khai.

9. Việc thực hiện các chỉ tiêu nhiệm kỳ: Mức độ hoàn thành các chỉ tiêu theo phân bổ hằng năm; tập trung phân tích chất lượng, mức độ hợp lý của từng chỉ tiêu để đề xuất điều chỉnh (nếu có).

9.1. Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV (đánh giá cụ thể 12 chỉ tiêu)

9.2. Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp theo chỉ tiêu của địa phương, đơn vị (đánh giá cụ thể tại đơn vị)

10. Việc thực hiện các chương trình, đề án trọng điểm của nhiệm kỳ 2022 - 2027 (các kết quả cụ thể đánh giá tại các mặt, công tác, chỉ đánh giá khái quát công tác chỉ đạo, triển khai; hạn chế và nguyên nhân)

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế: Nhận định những hạn chế cơ bản, nổi cộm trên từng mặt công tác nửa đầu nhiệm kỳ.

2. Nguyên nhân: Khách quan, chủ quan.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Phần thứ hai: DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐOÀN

TNCS HỒ CHÍ MINH HUYỆN TUY PHƯỚC LẦN THỨ XV, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Bối cảnh tình hình và yêu cầu, nhiệm vụ mới đặt ra đối với công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi

2. Giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp

2.1. Công tác tuyên truyền, giáo dục

2.2. Tổ chức các phong trào hành động cách mạng, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

2.3. Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên

2.4. Công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng

2.5. Công tác quốc tế thanh niên

2.6. Công tác xây dựng Đoàn; mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên

2.7. Công tác tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị

2.8. Tiếp tục đổi mới công tác tham mưu, phối hợp, chỉ đạo của Đoàn

2.9. Các chỉ tiêu trọng tâm của nhiệm kỳ

3. Đề xuất, kiến nghị

3.1. Đề xuất, kiến nghị với Huyện đoàn

3.2. Đề xuất, kiến nghị với cấp ủy Đảng cùng cấp

*** Lưu ý:** Ngoài các nội dung trọng tâm trên, nội dung sơ kết phải bám sát Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp; có số liệu minh chứng, chỉ ra được mức độ hoàn thành và triển vọng hoàn thành các chỉ tiêu, chương trình, đề án, các nội dung trọng tâm của Nghị quyết Đại hội, các mô hình mới, cách làm hay trong nửa đầu nhiệm kỳ.

Tuy Phước, ngày 24 tháng 02 năm 2025

PHỤ LỤC MÔ HÌNH

Sơ kết giữa nhiệm kỳ triển khai thực hiện
Nghị quyết Đại hội biểu Đoàn TNCs Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước lần thứ XV,
Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp, nhiệm kỳ 2022 - 2027

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 59-KH/HĐTN ngày 24/02/2025 của Ban Thường vụ Huyện đoàn)

STT	Đơn vị	Tên mô hình	Lĩnh vực công tác	Nội dung mô hình
1				- Thời gian triển khai: - Phạm vi/quy mô triển khai: - Nội dung, cách thức, quy trình triển khai: - Tính mới, sáng tạo của mô hình: - Tính hiệu quả, mức độ lan tỏa của mô hình
2				
3				

* Lưu ý:

- Về nội dung: Báo cáo ngắn gọn, rõ điểm mới, sáng tạo, hiệu quả. Mỗi mô hình tối đa không quá 600 chữ.
- Về số lượng: Mỗi đơn vị lựa chọn tối đa 03 mô hình tiêu biểu nhất trên tất cả các lĩnh vực công tác để báo cáo